

Số: /KH-SNN Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 893/KH-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về công tác CCHC trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các lĩnh vực CCHC, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm nâng cao sự hài lòng của nhân dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao Chỉ số CCHC của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện CCHC, coi công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức đối với công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia

vào tiến trình CCHC và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tiếp tục quan tâm cử công chức, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng tập huấn do UBND tỉnh và các đơn vị tổ chức về thực hiện công tác CCHC, công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các chương trình, kế hoạch CCHC của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Sở được giao chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ.

Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch CCHC năm 2025 của đơn vị (*trong đó cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc trong triển khai các nội dung*). Bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ.

Phổ biến, quán triệt các nội dung trong Kế hoạch này và Kế hoạch của đơn vị đến toàn thể công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị.

2. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm giúp Giám đốc Sở kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện Kế hoạch này. Báo cáo Giám đốc Sở kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch định kỳ theo quy định.

3. Ban chỉ đạo CCHC Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác CCHC năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng, đơn vị phản ánh về Sở (*qua Văn phòng Sở*) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (biết);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Triệu Đức Văn

PHỤ LỤC

Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể triển khai kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày tháng 01 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
1	1.1. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh. Tăng cường trách nhiệm của các phòng, đơn vị, nhất là người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc trong triển khai các nhiệm vụ CCHC.	2.1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC	3.1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý I/2025	
			3.2. Thực hiện tuyên truyền trên Cổng/trang thông tin điện tử của Sở, tuyên truyền trên đài truyền hình, đài truyền thanh; báo...; các hội nghị, cuộc thi...	Các hình thức tuyên truyền	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	
2	1.2. Kết quả Chỉ số CCHC (<i>PAR INDEX</i>), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (<i>SIPAS</i>) và Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (<i>PAPI</i>) của Sở năm 2025 tăng	2.2. Đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với thực hiện chuyên môn	3.3. Ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị xây dựng sáng kiến, giải pháp mới	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của Sở	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý II/2025	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	so với năm 2024		3.4. Xây dựng sáng kiến, giải pháp mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Quyết định công nhận các sáng kiến, giải pháp mới của Giám đốc Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Phòng Tổ chức cán bộ	Năm 2025	
3		2.3. Thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo...	3.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên	
4	1.3. Tăng cường thu hút đầu tư góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và chỉ số hài lòng của người dân năm 2025	2.4. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025	3.6. Xây dựng Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024	Kế hoạch của Sở	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý II/2025	
5		2.5. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp	3.7. Xây dựng Kế hoạch, chương trình đối thoại của Sở	Kế hoạch/chương trình, các cuộc đối thoại, các văn bản liên quan	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý II-III/2025	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
6	1.4. Văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của tỉnh ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, dân chủ, công bằng, đầy đủ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận.	2.6. Tham mưu ban hành các văn bản QPPL	3.8. Xây dựng Nghị quyết, Quyết định	Nghị quyết HĐND tỉnh; Quyết định UBND tỉnh	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025	
7		2.7. Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế	3.9. Xây dựng nghị quyết, Quyết định để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025	
8	1.5. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật (THPL).	2.8. Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình THPL năm 2025	3.10. Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình THPL năm 2025	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Tháng 01/2025	
9		2.9. Ban hành báo cáo kết quả theo dõi tình hình THPL năm 2025	3.11. Báo cáo kết quả theo dõi tình hình THPL năm 2025	Báo cáo của Sở	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Tháng 12/2025	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
10	1.6. 100% kịp thời, đúng quy định	2.10. Công bố TTHC/danh mục TTHC	3.12. Xây dựng dự thảo Quyết định công bố TTHC/ danh mục quyền quản lý và giải quyết	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	
11	1.7. 100% kịp thời, đúng quy định	2.11. Công khai TTHC	3.13. Công khai TTHC trên CSDL Quốc gia về TTHC, Trang thông tin điện tử	TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
12	1.8. 100% kịp thời, đúng quy định	2.12. Xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC	3.14. Xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	
13	1.9. 100% hồ sơ TTHC khi tiếp nhận phải được số hóa	2.13. Việc ký số thành phần hồ sơ tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định; Hồ sơ TTHC khi tiếp nhận phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh	3.15. Cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện đảm bảo quy trình số hóa theo quy định	Hồ sơ TTHC được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2025	
14	1.12. Rà soát, đơn giản hóa định kỳ trong năm: 20% tổng số TTHC được rà soát có phương án được phê duyệt (tối thiểu 10 TTHC)	2.14. Rà soát, đánh giá TTHC; trong đó tập trung rà soát, đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, đẩy mạnh ủy quyền, phân cấp trong giải quyết TTHC	3.16. Xây dựng kế hoạch để tổ chức rà soát, đánh giá; Qua rà soát, đánh giá có báo cáo kết quả thực hiện	Kế hoạch, Báo cáo	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
	3.17. Báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND tỉnh		Báo cáo	Theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh				

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
15	1.14. 100% kiến nghị, phản ánh được xử lý dứt điểm	2.15. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính/hành vi hành chính	3.18. Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và tham mưu xử lý theo quy định	Các phản ánh, kiến nghị được xử lý, công khai trên Cổng DVC Quốc gia; Báo cáo giải trình; văn bản xin lỗi của cơ quan, đơn vị	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							
16	1.15. Đảm bảo tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả và đúng quy định pháp luật hiện hành	2.16. Hoàn thành đề án hợp nhất cơ quan theo chủ trương của đảng và chỉ đạo của Chính phủ	3.19. Xây dựng hoàn thành đề án hợp nhất cơ quan, tổ chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Đề án	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Tháng 1/2025	
			3.20. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án sắp xếp	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Tháng 01/2025	
17	1.15. Đảm bảo tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả và đúng quy định pháp luật hiện hành	2.17. Hoàn thành hợp nhất cơ quan, tổ chức theo chủ trương của đảng và chỉ đạo của Chính phủ	3.21. Triển khai thực hiện đề án hợp nhất cơ quan, tổ chức	Báo cáo kết quả hợp nhất/ Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quý I/2025	
18		2.18. Rà soát xây dựng quy định chức	3.22. Xây dựng dự thảo quyết định	Dự thảo Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
		năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, hợp nhất cơ quan	3.23. Trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	
19		2.19. Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp sở, cấp phòng theo đúng quy định	3.24. Tiếp tục rà soát sắp xếp, bố trí lãnh đạo cấp sở, cấp phòng	Báo cáo của cơ quan, đơn vị	Phòng Tổ chức cán bộ	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	
20		2.20. Tiếp tục xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập	3.25. Rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng các đơn vị sự nghiệp	Văn bản đề nghị	Các đơn vị trực thuộc	Phòng Tổ chức cán bộ	Thường xuyên	
			3.26. Trình cấp có thẩm quyền xếp hạng các đơn vị sự nghiệp	Tờ trình của các đơn vị	Các đơn vị trực thuộc	Phòng Tổ chức cán bộ	Thường xuyên	
21	1.16. Quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức hợp đồng lao động đảm bảo theo đúng quy định	2.21. Rà soát tổng hợp biên chế công chức, viên chức hợp đồng lao động	3.27. Tham mưu xây dựng các văn bản liên quan biên chế công chức; phê duyệt tổng số lượng người làm việc; hợp đồng lao động hưởng lương từ NSNN năm 2026	Đề án	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý IV/2025	
22	1.17. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền quản lý	2.22. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của	3.28. Tiếp tục rà soát phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực cho cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2025	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
		Chính phủ.						
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
23	1.18. Tiếp tục hoàn thiện quy định về vị trí việc làm (VTVL) của cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh	2.23. Tiếp tục phê duyệt đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định	3.29. Rà soát, xây dựng đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu ngạch công chức	Đề án	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	
24		2.24. Tổ chức tuyển dụng viên chức/thăng hạng viên chức	3.30. Xây dựng đề án, kế hoạch và tổ chức tuyển dụng/thăng hạng theo quy định	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý II - IV/2025	
25	1.19. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	2.25. Thực hiện đúng các quy định về công tác quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý	3.31. Rà soát, xây dựng quy hoạch lãnh đạo quản lý theo quy định	Danh sách quy hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	
			3.32. Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý các phòng, đơn vị theo quy định	Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
26		2.26. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức lao động hợp đồng	3.33. Rà soát thống kê cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đề nghị cấp có thẩm quyền tinh giản	Tờ trình của các đơn vị, hồ sơ đề nghị tinh giản	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Phòng Tổ chức cán bộ	Thường xuyên	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
27	1.21. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	2.27. Cập nhật, triển khai hướng dẫn kịp thời khi có hướng dẫn các nội dung mới liên quan thực hiện cơ chế tự chủ tài chính	3.34. Triển khai hướng dẫn văn bản	Hướng dẫn/ Công văn	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025	
28	1.23. Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng NSNN	2.28. Trình ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN	3.35. Tiếp tục xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền ban hành	Quyết định	Trung tâm Khuyến nông	Phòng Kế hoạch Tài chính	Trong năm 2025	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
29	1.29. 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>). (<i>Hồ sơ công việc bao gồm: Hồ sơ xử lý văn bản hành chính và Hồ sơ giải quyết TTHC</i>)	2.29. Đẩy mạnh việc thực hiện cập nhật, luân chuyển hồ sơ văn bản hành chính trên phần mềm quản lý văn bản; cập nhật, luân chuyển xử lý hồ sơ giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	3.36. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo nhập đủ hồ sơ, tài liệu và luân chuyển xử lý theo quy trình trên hồ sơ công việc trên các phần mềm	Hồ sơ công việc Của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở được xử lý trên môi trường mạng	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2025	
30	1.32. 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; 90% TTHC của tỉnh thực hiện qua DVCTT toàn trình, trong đó 100% DVCTT được tích hợp trên Cổng DVC Quốc gia; tỷ lệ hồ sơ TTHC phát sinh trực tuyến trên tổng số hồ sơ phát sinh	2.30. Tiếp tục rà soát, nâng cao tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình; tỷ lệ tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC phát sinh trực tuyến.	3.37. Thường xuyên rà soát, tái cấu trúc các TTHC nhằm đơn giản hóa TTHC, bổ sung danh mục các TTHC đủ điều kiện và được cung cấp thành DVCTT	Đơn giản hóa TTHC; nâng cao tỷ lệ DVCTT	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	
			3.38. Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ DVCTT	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ DVCTT	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	đạt từ 65% trở lên							
31	1.33. Hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo an toàn thông tin (ATTT)	2.31. Hoàn thiện hạ tầng số; triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT mạng cho các HTTT của tỉnh	3.39. Triển khai các hoạt động đảm bảo ATTT mạng	Đảm bảo hoạt động của các máy tính của ngành; các hoạt động kiểm tra, đánh giá ATTT, tập huấn, diễn tập thực chiến...	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2025	
			3.40. Tiếp tục triển khai chứng thư số cho các cơ quan nhà nước	Cấp mới, thu hồi, thay đổi thông tin, ... chứng thư số chuyên dùng đúng quy định	Văn phòng Sở	Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trong năm 2025	